

Bản án số: 88/2019/HSST

Ngày: 10/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Trình**

Bà **Ngô Thị Kim Quế**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Anh**, Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Trong ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Tp Hà Nội tiến hành xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2019/TL – HSST ngày 12/9/2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 09 năm 2019 và Thông báo đổi lịch phiên tòa số: 03 ngày 04/10/2019 đối với bị cáo:

Phùng Bá Đ, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phùng Bá Đ; con bà: Nguyễn Thị Đ; Vợ, con chưa có; Tiền án: Tại bản án HSST số 02 ngày 22/01/2014, TAND huyện B xử phạt Phùng Bá Đ 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, trị giá tài sản do Đ chiếm đoạt là 4.900.000đ (*Bốn triệu chín trăm nghìn đồng*). Đ chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 14/08/2015. Tại bản án HSST số: 28 ngày 14/04/2016, TAND huyện B xử phạt Phùng Bá Đ 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản do Đ cùng đồng bọn chiếm đoạt là: 32.850,000đ (*Ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo Đ kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại BAHSPT của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ngày 28/06/2016, không chấp nhận kháng cáo của Đ. Đ chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 10/09/2018. Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2008 Đ bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, tại cơ sở cai nghiện ma túy số 04, Hà Nội, thời gian 02 năm từ 08/05/2008 đến 08/05/2010 và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện. Năm 2011 Đ bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 04, Hà Nội, thời gian 02 năm từ 2011 đến 2013. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/07/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người Bị hại:

1. Anh **Phùng Văn P**, sinh năm:1987;

Địa chỉ: Thôn V 2, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Duy B**, sinh năm:1960;

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

3. Bà **Phan Thị V**, sinh năm: 1949;

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

4. Anh **Nguyễn Bá Tr**, sinh năm:1983;

Địa chỉ: Thôn Đoài, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

5. Ông **Phan Văn B**, sinh năm:1955;

Địa chỉ: Thôn Cơ Giới, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

6. Ông **Chu Văn T**, sinh năm:1954;

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

7. Anh **Phan Văn C**, sinh năm:1987;

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

8. Chị **Đỗ Thị Th**, sinh năm:1983;

Địa chỉ: Thôn Cơ Giới, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

9. Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm:1981;

Địa chỉ: Thôn Cơ Giới, xã Th, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh P, ông B, bà V, ông Tr, ông B, ông T, anh C, chị Th, chị Th vắng mặt tại Phiên tòa)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình C, sinh năm:1988;

Địa chỉ: Thôn Hung Đạo, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm:1988;

Địa chỉ: Thôn Bắc, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

3. Ông Phùng Bá Đ, sinh năm:1950;

Địa chỉ: Thôn Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

4. Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh C, anh Q, bà H vắng mặt tại Pên tòa, ông Đ có mặt tại Pên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phùng Bá Đ bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/5/2019, Phùng Bá Đ đi bộ một mình đến nhà Phùng Quang H (SN 1985, là người cùng thôn với Đ). Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Thế Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RS, màu: Trắng-đen, BKS: 29Y1-124.68 đến nhà H. Gặp Đ, Q rủ Đ đi sử dụng ma túy cùng. Đ đồng ý rồi cùng Q đi đến khu vực công nghĩa trang Liệt sỹ xã Tiên Phong, B, Hà Nội để sử dụng ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng ma túy xong, do không có tiền tiêu xài nên Đ rủ Q đi vào khu vực Th, B tìm kiếm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Q đồng ý rồi B bạc thống nhất với Đ sẽ đi đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn Cao Nhạng, thị trấn T, B, Hà Nội để tìm kiếm bao tải làm công cụ để trộm cắp tài sản. Sau đó, theo hướng dẫn của Đ, Q điều khiển xe mô tô chở Đ đến một cửa hàng mua bán đồ điện nước (không rõ biển hiệu, địa chỉ cụ thể) ở khu vực thôn Nam, thị trấn T. Tại đây, Q đứng ngoài, Đ vào bên trong cửa hàng mua một chiếc kim bấm nhãn hiệu BOSITOOLS-BS-D3088 có tay cầm màu vàng, dài khoảng 20 cm để làm công cụ đi trộm cắp tài sản. Q và Đ tiếp tục đi đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn Cao Nhạng, thị trấn T, B, Hà Nội và nhặt được 04 bao tải màu đen, mỗi chiếc có kích thước (1,2x0,83)m để làm công cụ đi trộm cắp tài sản. Sau đó, theo hướng dẫn của Đ, Q điều khiển xe mô tô chở Đ đi từ thị trấn T vào đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Áng Gạo, xã Th thì Q và Đ dựng xe tại đây. Lúc này, Đ cầm theo bao tải và kim chuẩn bị từ trước còn Q đi

theo phía sau với mục đích tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản thì bị lực lượng Công an xã Th phát hiện, tiến hành kiểm tra hành chính, tạm giữ các đồ vật tài liệu có liên quan và đưa về trụ sở Công an xã Thuy An để làm việc. Phùng Bá Đ và Nguyễn Thế Q đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên của bản thân.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ, ngoài hành vi vi phạm ngày 26/05/2019 tại xã Thuy An, huyện B, Hà Nội như đã nêu trên. Với cùng động cơ, mục đích, phương thức và thủ đoạn tương tự, Phùng Bá Đ đã một mình thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện B, Hà Nội. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01 giờ ngày 27/03/2019, do không có tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Đ một mình đi bộ từ nhà đến khu vực thôn V 2, xã V, huyện B, Hà Nội, thì Đ phát hiện nhà anh Phùng Danh P không đóng, khoá cổng sau. Đ liền đi bộ vào cổng qua khu vườn chăn nuôi và men theo đường cạnh đốc nhà vào sân nhà anh P. Vào trong sân, Đ thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS : 29V1-113.07, màu nâu, yên xe phía sau có gắn giá để chở hàng bằng sắt, chìa khoá điện cắm ở ổ khoá, đang dựng ở góc sân. Đ liền đi đến dắt xe mô tô trên ra ngoài đường phía bật chìa khoá điện, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi theo đường liên xã V - T đi về khu vực cầu Bả thuộc thôn Cầu Bả, T, huyện B, Hà Nội. Tại đây, Đ dựng xe tại lề đường phải gần đầu cầu để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy được khoảng 10 phút, Đ điều khiển xe đi xuống đường nội đồng thuộc cánh đồng xóm Mới, thôn Cầu Bả, T, huyện B, Hà Nội để cất giấu xe tại đó. Lúc này khoảng 2h cùng ngày, bà Nguyễn Thị Thanh đang làm ruộng ở gần đó thấy có tiếng xe máy đi đến liền soi đèn pin về phía Đ. Thấy có ánh đèn pin soi về phía mình, Đ liền bỏ lại chiếc xe máy vừa trộm cắp được ở khu vực cánh đồng xóm Mới, Cầu Bả, thị trấn T rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, bà Thanh cùng chồng là ông Nguyễn Thế T vẫn thấy chiếc xe mô tô trên dựng ở cánh đồng nên đã thông báo cho ông Lê Văn H (SN: 1959, là người cùng thôn, hiện đang làm bảo vệ cánh đồng xóm Mới). Sau đó, ông H thông báo lại cho ông Nguyễn Duy Bình (SN: 1955, là trưởng thôn Cầu Bả) về sự việc trên. Sau khi nhận được thông tin, ông Bình đã thông báo cho Công an thị trấn T tiếp nhận chiếc xe trên. Đến ngày 28/3/2019, sau khi nhận được thông tin từ Công an xã V thông báo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07, màu nâu, yên xe phía sau có gắn giá để chở hàng bằng sắt là vật chứng trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/3/2019 tại V, huyện B, Hà Nội, Công an thị trấn B giao lại cho Công an xã V chiếc xe mô tô trên. Đến ngày 01/4/2019, Công an xã V đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Danh P.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 34/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07, số khung: 235704, số máy: 153666 (xe đã qua sử dụng) có trị giá là: 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*).

Vụ thứ 2: Khoảng 01 giờ 00 ngày 27/04/2019, do không có tiền tiêu xài nên Phùng Bá Đ một mình điều khiển xe đạp, nhãn hiệu LIXEHA của gia đình đi từ nhà vào khu vực xã Th, B với mục đích tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến xã Th, Đ dựng xe tại bờ mương nước N2 thuộc địa phận thôn Liên Minh, xã Th, rồi tiếp tục đi bộ dọc theo bờ mương. Khi đi đến nhà ông Nguyễn DuyB, Đ thấy phía sau nhà ôngB có khu chuồng trại chăn nuôi tiếp giáp với mương nước nên Đ lợi qua mương nước N2 rồi trèo qua tường bao vào khu vườn nhà ông Chu Văn T vào bên trong vườn nhà ông T, Đ tiếp tục trèo tường bao tiếp giáp giữa nhà ông T và nhà ôngB để vào khu chăn nuôi nhà ôngB. Tại đây, Đ đi đến khu vực sân chuồng cạnh cửa ra vào chuồng nuôi gà nhà ôngB rồi nhặt được 01 bao tải có sẵn ở đó để dùng làm công cụ trộm cắp tài sản. Thấy cửa chuồng gà không khóa, Đ cầm theo bao tải rồi mở cửa chuồng đi vào bên trong bắt trộm 02 con gà trống mỗi con có khối lượng 2,5kg và 05 con gà mái mỗi con có khối lượng 02kg rồi cho vào bao tải. Sau đó, Đ mang số gà vừa trộm cắp được ra ngoài thì phát hiện thấy 02 con chó con, mỗi con có khối lượng khoảng 04kg đang thả rông ở sân chuồng. Thấy vậy, Đ liền bắt 02 con chó cho vào bao tải đựng gà rồi buộc bao tải lại và tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Đ mang số tài sản vừa trộm cắp được ra cất giấu tại vị trí dựng xe đạp rồi tiếp tục tìm nhà dân xung quanh có sơ hở để trộm cắp tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 68/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 15kg gà loại gà ta có trị giá: 1.005.000đ (*Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng*); 02 (hai) con chó, mỗi con nặng khoảng 04kg có trị giá là 500.000đ của gia đình ôngB. Tổng trị giá tài sản là: 1.505.000đ (*Một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*).

Vụ thứ 3: Sau khi cất giấu số tài sản vừa trộm cắp được tại nhà ôngB ở vị trí dựng xe đạp. Đ tiếp tục quay lại khu vực nhà ông B thì Thấy nhà bà Phan Thị V có khu chuồng trại chăn nuôi phía sau. Theo lối cũ, Đ đột nhập vào nhà ôngB rồi trèo tường bao tiếp giáp giữa nhà ông B và nhà bà V vào khu chăn nuôi của nhà bà V. Tại đây, Đ đi vào kho chứa đồ rồi nhặt được một bao tải để làm công cụ trộm cắp tài sản. Đ cầm bao tải tiến đến chuồng gà đối diện khu chuồng nuôi chim cu gáy rồi mở cửa chuồng lấy trộm được 05 con gà mái, mỗi con có khối lượng 1,7kg và 02 con gà trống, mỗi con có khối lượng 2,8kg rồi cho vào bao tải. Sau đó, Đ đi sang chuồng gà

cạnh chuồng nuôi chim cu gáy lấy trộm thêm 10 con gà mái, mỗi con có Tr lượng 1,7kg cho vào bao tải. Đ mang bao tải đựng số tài sản vừa trộm cắp được tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ đến vị trí để xe đạp. Sau đó, Đ đem toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được tại nhà ông B và bà V ra chợ gà ở khu vực cổng Nông Giang thuộc thôn Hưng Đạo, thị trấn T, huyện B, Hà Nội và bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được khoảng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Số tiền này Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 69/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 02 (hai) con gà trống và 15 con gà mái loại gà ta, tổng khối lượng là 31,1kg của gia đình bà V có trị giá là: 2.083.700đ (*Hai triệu không trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm đồng*).

Vụ thứ 4: Khoảng 01 giờ ngày 14/5/2019, do không có tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream (không rõ BKS, là xe Đ mượn của Nguyễn Đình C) đi từ nhà vào khu vực thôn Đoài, thị trấn T, huyện B, Hà Nội với mục đích tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Bá Tr, thấy nhà anh Tr có khu chăn nuôi ở phía sau, giáp với đường liên thôn. Thấy có sơ hở. Đ điều khiển xe đi qua cổng nhà anh Tr khoảng 15m về hướng Đền Cao, thị trấn T rồi dừng xe ở sát lề đường, rồi đi bộ quay lại vị trí tường bao gần cổng và trèo qua tường bao vào bên trong nhà anh Tr, nhặt được một bao tải ở sát bờ tường bao để làm công cụ trộm cắp tài sản. Đ cầm bao tải đi đến cửa ra chuồng chăn nuôi rồi mở cửa đi vào bên trong. Tại đây, Đ bắt trộm 20 con gà (cả trống và mái), mỗi con có khối lượng 1,9kg cho vào bao tải rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Sau đó, Đ đem toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được tại nhà anh Tr ra chợ gà ở khu vực cổng Nông Giang thuộc thôn Hưng Đạo, thị trấn T, huyện B, Hà Nội và bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được khoảng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Toàn bộ số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 84/2019/KL-ĐGTS ngày 15/08/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận 20 (*Hai mươi*) con gà (gồm cả trống và gà mái), loại gà ta có tổng khối lượng là 38kg của gia đình anh Tr có trị giá là: 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Vụ thứ 5: Khoảng 01 giờ ngày 17/05/2019, do không có tiền tiêu xài nên Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream (là xe Đ mượn của

Nguyễn Đình C) đi từ nhà vào xã Th với mục đích tìm kiếm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Áng Gạo, xã Th, huyện B, Đ dựng xe tại lề đường đi gần nghĩa trang rồi đi bộ theo đường nội đồng thuộc cánh đồng thôn Áng Gạo tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Phan Văn B, Đ thấy nhà ông B có khu chăn nuôi ở phía sau nhà tiếp giáp với cánh đồng. Đ liền trèo tường bao vào bên trong vườn của nhà ông B rồi chui qua một ô thoáng diện (70 x 35)cm để vào khu chuồng nuôi gà. Đ đi đến khu vực nhà kho để củi gần chuồng gà nhặt được hai bao tải để làm công cụ trộm cắp tài sản. Thấy 02 chuồng gà ở sát nhau có đóng cửa chuồng nhưng không khoá, Đ liền cầm một bao tải mở cửa chuồng gà thứ nhất rồi đi vào bên trong bắt trộm được 05 con. Đ tiếp tục cầm bao tải còn lại mở cửa chuồng gà thứ hai rồi đi vào bên trong bắt trộm thêm 40 con gà rồi đem toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Tổng số gà Đ bắt trộm được tại nhà ông B là 45 con (loại gà ta, gồm cả trống và mái), mỗi con có khối lượng 2,2kg. Sau đó, Đ đem toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được tại nhà ông B ra chợ gà ở khu vực cổng Nông Giang thuộc thôn Hưng Đạo, thị trấn T, huyện B, Hà Nội và bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được khoảng: 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Số tiền này Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 6: Khoảng 01 giờ 00 ngày 19/5/2019, do không có tiền tiêu xài nên Phùng Bá Đ một mình điều khiển xe đạp nhãn hiệu LIXEHA của gia đình đi từ nhà vào khu vực xã Th, huyện B với mục đích tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến xã Th, Đ dựng xe tại bờ mương nước N2 thuộc địa phận thôn Liên Minh, xã Th, rồi tiếp tục đi bộ dọc theo bờ mương tìm kiếm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Với phương thức, thủ đoạn như vụ trộm ngày 27/4/2019 tại nhà ông Nguyễn Duy B và bà Phan Thị V, Đ trèo tường bao vào nhà ông T rồi trèo xang nhà ông B. Tiếp đó, Đ trèo tường từ nhà ông B sang nhà bà V để đột nhập vào khu chăn nuôi của nhà bà V trộm cắp tài sản. Tại đây, Đ nhặt được 01 bao tải để ở lối đi sát chuồng nuôi chim cu gáy nhà bà V để làm công cụ trộm cắp tài sản. Đ cầm theo bao tải đi đến chuồng nuôi chim cu gáy. Thấy cửa không khoá, Đ mở cửa chuồng rồi đi vào bên trong, Đ tiếp tục mở cửa lồng nuôi chim và bắt trộm được 40 con chim cu gáy (giống Nhật-Pháp), mỗi con có khối lượng 300gam cho vào bao tải rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Sau đó, Đ đem toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được tại nhà bà V ra chợ gà ở khu vực cổng Nông Giang thuộc thôn Hưng Đạo, thị trấn T, huyện B, Hà Nội và bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được khoảng 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền trên Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 69/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận 40 con chim cu gáy (giống Nhật- Pháp) mỗi con có khối lượng 300 gam của gia đình bà V trị giá có tổng trị giá là 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

Vụ thứ 7: Khoảng 01 giờ ngày 20/05/2019, do không có tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Đ liền cầm theo 01 chiếc chìa khóa tay có sẵn ở nhà và một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream (không rõ BKS, là xe Đ mượn của Nguyễn Đình C) đi từ nhà vào xã Th, B tìm kiếm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Áng Gạo, xã Thụy An, huyện B, Đ dựng xe tại lề đường đi gần nghĩa trang và nhặt được một bao tải. Đ cầm theo bao tải đi bộ về phía khu dân cư ở gần đó thì phát hiện khu chuồng chăn nuôi lợn của nhà anh Phan Văn C tiếp giáp với đường đi có sơ hở. Thấy vậy, Đ nảy sinh ý định đột nhập vào chuồng lợn của nhà anh C để trộm cắp tài sản. Đ liền đi đến bờ ruộng tiếp giáp với tường bao khu chăn nuôi nhà anh C rồi trèo qua tường bao vào bên trong. Thấy xung quanh không có ai, Đ cầm theo bao tải đi vào chuồng lợn bắt trộm 01 con lợn (loại lợn rừng) có khối lượng 25kg rồi cho vào bao tải và tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Sau đó, Đ đem tài sản vừa trộm cắp được ra cất giấu tại vị trí dựng xe máy rồi tiếp tục đi tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 67/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 01 (một) con lợn rừng có khối lượng 25kg của gia đình anh C có trị giá là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ 8: Sau khi cất giấu con lợn trộm cắp được của nhà anh C tại vị trí dựng xe máy, Đ quay lại vị trí gần nhà anh C thì phát hiện nhà chị Đỗ Thị Th có chuồng nuôi gà phía sau nhà, tiếp giáp với đường đi có sơ hở. Thấy vậy, Đ nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Th để trộm cắp tài sản. Đ trèo tường vào bên trong khu chăn nuôi gà nhà chị Th, đến gần chuồng gà, nhặt được 01 bao tải để làm công cụ để trộm cắp tài sản. Đ cầm theo bao tải đi vào chuồng gà bắt trộm được 09 con gà, loại gà ta (gồm 01 con gà trống có khối lượng 2,7kg, 08 con gà mái mỗi con có khối lượng 1,7kg) rồi cho vào bao tải và buộc lại tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ và đem số tài sản vừa trộm cắp được ra cất giấu tại vị trí để xe. Khi đi ra đến nơi, Đ không thấy con lợn rừng vừa trộm cắp được ở tại nhà anh C đâu nữa mà chỉ còn lại bao tải không. Đ để số tài sản vừa trộm cắp được ở nhà chị Th ở lại tại đó rồi tiếp tục đi tìm nhà dân khác để trộm cắp tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 70/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 01 con gà trống và 08 con gà mái, tổng khối lượng là 16,3kg của gia đình chị Th có trị giá tài sản là 1.092.100đ (*Một triệu không trăm chín mươi hai nghìn một trăm đồng*).

Vụ thứ 9: Sau khi cất giấu số tài sản vừa trộm cắp được tại nhà chị Th ở vị trí để xe máy, Đ tiếp tục đi tìm nhà dân khác để trộm cắp thì phát hiện nhà chị Nguyễn ThịTh có chuồng nuôi gà phía sau nhà. Thấy có sơ hở, Đ nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Đ liền trèo lên bờ tường bao của khu đất trống cạnh nhà chị Thuỷ rồi đi đến phía sau nhà chị Th. Đ dùng tay gạt các thanh tre nứa cắm bên trên tường bao để tạo thành khe hở và chui vào bên trong vườn nhà chị Thuỷ. Vào bên trong, Đ nhặt được 01 bao tải ở gần chuồng gà rồi đi đến chuồng nuôi gà của nhà chị Thuỷ. Thấy cửa chuồng gà có đóng khoá, Đ sử dụng chiếc kim chuẩn bị trước đó cắt khoảng 4-5 mắt lưới B40 được quây xung quanh chuồng gà rồi thò tay vào ngăn chuồng thứ nhất bắt trộm được 04 con gà mái cho vào bao tải. Đ tiếp tục dùng kim cắt mắt lưới B40 ở ngăn chuồng thứ 2 rồi bắt trộm thêm 05 con gà mái nữa và cho vào bao tải. Tổng số gà Đ lấy được là 09 con gà mái, mỗi con có khối lượng 1,5kg. Sau đó, Đ mang số tài sản vừa trộm cắp được tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ rồi đem đến cất giấu tại vị trí để xe máy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 71/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 09 con gà mái, tổng khối lượng là 13,5kg của gia đình chị Th có trị giá tài sản là: 904.500đ (*Chín trăm linh bốn nghìn năm trăm đồng*).

Vụ thứ 10: Sau khi cất giấu bao tải đựng số gà trộm cắp được tại nhà chịTh xong, Đ tiếp tục đi tìm nhà dân khác để trộm cắp tài sản. Do ngày 17/04/2019, Đ đã trộm cắp tài sản nhà ông Phan Văn B và biết nhà ông B vẫn còn tài sản nên Đ nảy sinh ý định quay trở lại nhà ông B để trộm cắp. Với phương thức, thủ đoạn như vụ trộm ngày 17/4/2019 tại nhà ông Phan Văn B, Đ nhặt được 02 bao tải tại kho chứa củi khô để làm công cụ trộm cắp tài sản. Thấy 02 chuồng gà ở sát nhau có đóng cửa chuồng nhưng không khoá, Đ liền cầm một bao tải mở cửa chuồng gà thứ nhất rồi đi vào bên trong bắt trộm được 15 con. Đ tiếp tục cầm bao tải còn lại mở cửa chuồng gà thứ hai rồi đi vào bên trong bắt trộm thêm 20 con gà rồi đem toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ. Số gà Đ bắt trộm được tại nhà ôngB vào ngày 20/5/2019 là 35 con (loại gà ta, gồm cả trống và mái), mỗi con có khối lượng 2,2kg. Khi ra đến vị trí để xe máy, Đ cho toàn bộ số gà đã trộm cắp được ở tại nhà ông B, chị Thuỷ, chị Th vào 02 bao tải rồi đem toàn bộ tài sản vừa trộm cắp

được trên ra chợ gà ở khu vực công Nông Giang thuộc thôn Hưng Đạo, thị trấn T, B, Hà Nội và bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Toàn bộ số tiền này Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Tổng số tài sản Đ trộm cắp được tại nhà ông Phan Văn B vào ngày 17/4/2019 và ngày 20/5/2019 là 80 con gà, loại gà ta (cả gà trống và gà mái), mỗi con có khối lượng 2,2kg. Tổng khối lượng là 176kg.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện B số: 66/2019/KL-ĐGTS ngày 19/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B kết luận: 80 con gà (loại gà ta, gồm gà trống và gà mái), tổng khối lượng là: 176kg có trị giá là: 11.792.000đ (*Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phùng Bá Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Đối với hành vi của Nguyễn Thế Q đã là người cùng Phùng Bá Đ đi trộm cắp tài sản vào ngày 26/5/2019 tại Thụy An, B, Hà Nội. Mặc dù Q và Đ chưa trộm cắp được tài sản gì thì bị Công an xã Thụy An phát hiện, kiểm tra. Tuy nhiên, việc Q và Đ chưa trộm cắp được tài sản gì là do ngoài ý muốn của Q và Đ. Căn cứ vào động cơ, mục đích và hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện để đi trộm cắp tài sản của Nguyễn Thế Q phạm vào Điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định: 167/2013NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ. Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 53/QĐ-XPHC ngày 18/07/2019 đối với Nguyễn Thế Q số tiền: 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với Phùng Quang H. Theo như lời khai của Q và Đ khai nhận: Vào ngày 26/5/2019 ở tại nhà H thuộc Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, Hà Nội, Đ có dùng 400.000đ mua 02 gói ma túy Heroin của H để sử dụng, Q có dùng 200.000đ mua 01 gói ma túy Heroin của H để sử dụng. Quá trình làm việc H khai nhận không bán ma túy Heroin cho Q và Đ vào ngày 26/5/2019 như lời khai của Q, Đ. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra đồng thời cho H đối chất với Q, Đ để làm rõ nội dung trên nhưng đến nay chưa có đủ căn cứ kết luận H có hành vi bán ma túy cho Q và Đ vào ngày 26/5/2019 tại nhà H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này. Khi có đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình C là người đã cho Phùng Bá Đ mượn 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, màu nâu (không rõ BKS). Đ đã dùng chiếc xe máy này làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản vào ngày 14/5/2019 tại TT T, B, Hà

Nội; Ngày 17/5/2019 và 20/5/2019 tại Thụy An, B, Hà Nội. Khi cho Đ mượn chiếc xe máy trên thì C không biết việc Đ sẽ dùng chiếc xe máy này làm phương tiện để phạm tội và Đ cũng không nói cho C biết việc Đ sẽ sử dụng chiếc xe máy này làm phương tiện phạm tội. Hành vi của Nguyễn Đình C không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với ông Phùng Bá Đ là chủ sở hữu của chiếc xe đạp nhãn hiệu LIXEHA mà Đ sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản vào ngày 27/4/2019 và 19/5/2019 tại Thụy An, huyện B, Hà Nội. Ông Đ trình bày chiếc xe đạp LIXEHA trên là của ông mua về để gia đình cùng sử dụng. Việc Đ sử dụng chiếc xe đạp trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì ông Đ hoàn toàn không biết, Đ cũng không nói cho ông Đ biết việc Đ sử dụng chiếc xe đạp trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Ngày 16/7/2019 sau khi được Cơ quan điều tra thông báo chiếc xe đạp LIXEHA trên là vật chứng trong vụ án thì ông Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để phục vụ quá trình điều tra. Hành vi của ông Phùng Bá Đ không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người phụ nữ đã mua số tài sản mà Đ trộm cắp được trong các vụ trộm trên thì Đ khai nhận không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm của người phụ nữ này. Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức rà soát, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được người phụ nữ đã mua số tài sản mà Đ trộm cắp được trong các vụ trộm trên nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để làm rõ.

Đối với cửa hàng Phùng Bá Đ mua 01 chiếc kìm bấm nhãn hiệu BOSITOOLS-BS-D3088 có tay cầm màu vàng, dài khoảng 20 cm để làm công cụ đi trộm cắp tài sản vào ngày 26/5/2019 tại Thụy An, huyện B, Hà Nội thì Đ không nhớ rõ biển hiệu, địa chỉ của cửa hàng này nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để làm rõ.

Về vật chứng của vụ án :

Quá trình Công an xã Thụy An kiểm tra hành chính đối tượng Phùng Bá Đ vào ngày 26/5/2019 đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 chiếc kìm nhãn hiệu BOSITOOLS-BS-D3088 có gọng kìm màu vàng đen;
- 01 (một) con dao tự chế dài 35cm;
- 01 (một) chiếc búa cao su có cán búa bằng inox màu đen, có tổng chiều dài là 26cm, phần cán búa dài 21,5cm;
- 04(bốn) bao tải màu đen có kích thước (1,2 x 0,83)m;

- 01 (một) sợi dây cao su có chiều dài 3,6m;

- 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RS, màu: Trắng-đen, có BKS: 29Y1 - 124.68. số khung: RLHJC5292DI000920; Số máy: JC52E1006850 (xe đã qua sử dụng). Số vật chứng là các công cụ, phương tiện Đ và Q chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản vào ngày 26/05/2019 tại Thụy An, B, Hà Nội. Cơ quan điều tra - Công an huyện B chuyển theo cùng hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RS, màu: Trắng-đen, có BKS:29Y1-124.68. Số khung: RLHJC5292DI000920; Số máy: JC52E1006850 (xe đã qua sử dụng) là phương tiện Đ và Q sử dụng đi trộm cắp tài sản ngày 26/05/2019. Quá trình điều tra đã xác định đây là chiếc xe thuộc sở hữu chung hợp pháp của Q và vợ là chị Nguyễn Thị Như H. Việc Q sử dụng xe đi trộm cắp tài sản chị H không biết, Q cũng không nói cho chị H biết. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Như H.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream (không rõ BKS) Đ sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản vào ngày 14/5/2019 tại TT T, B, Hà Nội; ngày 17/5/2019 và 20/5/2019 tại Thụy An, B, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của anh Nguyễn Đình C là chủ sở hữu của chiếc xe. Anh C trình bày: Sau khi Đ trả lại chiếc xe trên thì anh C đã bán lại cho một người không quen biết nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, truy tìm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07 Đ trộm cắp ngày 27/03/2019. Sau khi tiếp nhận lại của Công an TT T thì đến ngày 01/4/2019, Công an xã V đã trao trả lại cho anh Phùng Danh P là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu LIXEHA Đ đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản vào ngày 27/4/2019 và 19/5/2019 tại xã Thụy An, huyện B, Hà Nội nên Cơ quan điều tra đề nghị chuyển theo cùng hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Đối với chiếc kim bấm cầm tay Đ sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản vào ngày 20/5/2019 thì Đ khai đã làm rơi mất ở khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Áng Gạo, xã Thụy An, huyện B, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm vật chứng số: 46 ngày 30/07/2019 và tổ chức tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc kim trên nhưng không tìm thấy.

Đối với các bao tải Đ sử dụng để đựng số tài sản trộm cắp được trong các vụ trộm trên thì Đ khai nhận khi bán số tài sản trộm cắp được thì Đ đã chuyển toàn bộ tài sản trộm cắp được và bao tải cho người mua nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để tổ chức truy tìm.

Về dân sự:

Anh Phùng Danh P được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07, nay không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Ông Nguyễn Duy B yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 1.505.000đ (*Một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*).

Bà Phan Thị V yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 10.083.700đ (*Mười triệu không trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm đồng*).

Ông Phan Văn B yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 11.792.000đ (*Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng*);

Chị Đỗ Thị Th yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*);

Chị Nguyễn Thị Thuỷ yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Đối với anh Phan Văn C, sau khi bị mất tài sản là 01 con lợn rừng ngày 20/05/2019. Đến ngày hôm sau, con lợn bị mất trộm đã tự quay về chuồng nên anh C không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự.

Anh Nguyễn Bá Tr yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 09/09/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Bá Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g, khoản 2, Điều 173 BLHS năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Bá Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Áp dụng: Điểm b, g, khoản 2, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Phùng Bá Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù Miễn hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phùng Danh P được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07, nay không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Ông Nguyễn Duy B yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền 1.505.000đ (*Một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*).

Bà Phan Thị V yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền 10.083.700đ (*Mười triệu không trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm đồng*).

Ông Phan Văn B yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền : 11.792.000đ (*Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng*);

Chị Đỗ Thị Th yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*);

Chị Nguyễn Thị Thuỷ yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Đối với anh Phan Văn C, sau khi bị mất tài sản là 01 con lợn rừng ngày 20/05/2019. Đến ngày hôm sau, con lợn bị mất trộm đã tự quay về chuồng nên anh C không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự.

Anh Nguyễn Bá Tr yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Chấp nhận yêu cầu bồi thường của những người bị hại.

Tịch thu, tiêu hủy tang vật công cụ phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại Pên tòa;

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại, tranh luận tại Pên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo Phùng Bá Đ tại Pên tòa hôm nay phù hợp với lời khai ở CQĐT, lời khai của người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở xác định hành vi của Phùng Bá Đ trộm 10 vụ. Cụ thể : Ngày 27/03/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt một chiếc xe máy BKS: 29V1- 11307, của anh Phùng Danh P, trị giá: 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*). Ngày 27/04/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 15kg gà ta và 2 con chó có khối lượng 8kg, của gia đình ông Nguyễn Duy B, tổng trị giá: 1.505.000đ (*Một triệu, năm trăm linh năm nghìn đồng*). Ngày 27/04/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 31,1kg gà của gia đình bà Phan Thị V, trị giá 2.083.700đ (*Hai triệu không trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm đồng*). Ngày 14/05/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt gà của gia đình anh Nguyễn Bá Tr, trị giá 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*). Ngày 19/05/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 40 con chim cu gáy của gia đình bà Phan Thị V, tổng trị giá 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Ngày 20/05/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 01 con lợn rừng nuôi, khối lượng 25kg của gia đình anh Phan Văn C, trị giá 2.500.000đ (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*). Ngày 20/05/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 16,3kg gà của gia đình chị Đỗ Thị Th, trị giá 1.092.100đ (*Một triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, một trăm đồng*). Ngày 20/05/2019, Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 135kg gà của gia đình chị Nguyễn Thị Th, trị giá 904.500đ (*Chín trăm linh bốn*

ngàn, năm trăm đồng). Ngày 17/05/2019 và 20/05/2019 Phùng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 176 kg gà của gia đình ông Phan Văn B, trị giá 11.792.000đ (Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng). Tổng trị giá tài sản mà Đ đã chiếm đoạt trong 10 lần trộm cắp là: 41.537.300đ (Bốn mươi một triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm đồng).

Phùng Bá Đ đã có tiền án xác định là tái phạm nay lại phạm tội mới, bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Nên hành vi của Phùng Bá Đ đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g, khoản 2, điều 173 BLHS năm 2015 đúng với nội dung bản cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát huyện B .

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm Tr, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, H quả tội phạm đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và cải tạo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phùng Danh P được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream, BKS: 29V1-113.07, nay không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Ông Nguyễn Duy B yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 1.505.000đ (Một triệu năm trăm linh năm ngàn đồng).

Bà Phan Thị V yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 10.083.700đ (Mười triệu không trăm tám mươi ba ngàn bảy trăm đồng).

Ông Phan VănB yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 11.792.000đ (Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng);

Chị Đỗ Thị Th yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*);

Chị Nguyễn Thị Thuỷ yêu cầu Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Đối với anh Phan Văn C, sau khi bị mất tài sản là 01 con lợn rừng ngày 20/05/2019. Đến ngày hôm sau, con lợn bị mất trộm đã tự quay về chuồng nên anh C không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự.

Anh Nguyễn Bá Tr yêu cầu bị can Phùng Bá Đ bồi thường số tiền: 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Các yêu cầu đòi bồi thường của người bị hại là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu bồi thường của những người bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc kìm nhãn hiệu BOSITOOLS-BS-D3088 có gọng kìm màu vàng đen;
- 01 (một) con dao tự chế dài 35cm;
- 01 (một) chiếc búa cao su có cán búa bằng inox màu đen, có tổng chiều dài là 26cm, phần cán búa dài 21,5cm;
- 04 (bốn) bao tải màu đen có kích thước (1,2 x 0,83)m;
- 01 (một) sợi dây cao su có chiều dài 3,6m;

Trả lại 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu LIXEHA cho ông Phùng Bá Đ.

Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave RS, màu: trắng-đen, có BKS: 29Y1-124.68 là phương tiện Đ và Q sử dụng đi trộm cắp tài sản ngày 26/05/2019. Quá trình điều tra đã xác định đây là chiếc xe thuộc sở hữu chung hợp pháp của Q và vợ là chị Nguyễn Thị Như H (SN:1990; HKTT: T - huyện B - Hà Nội). Việc Q sử dụng xe đi trộm cắp tài sản chị H không biết, Q cũng không nói cho chị H biết. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Như H là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Dream (không rõ BKS) Đ sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản vào ngày 14/5/2019 tại TT T, huyện

B, Hà Nội; ngày 17/5/2019 và 20/5/2019 tại Thụy An, huyện B, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của anh Nguyễn Đình C là chủ sở hữu của chiếc xe. Anh C trình bày: Sau khi Đ trả lại chiếc xe trên thì anh C đã bán lại cho một người không quen biết nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, truy tìm.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Phùng Bá Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/ Áp dụng: Điểm b, g, Khoản 2, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

3/ Xử phạt: Bị cáo **Phùng Bá Đ 06 năm tù** (*Sáu năm*). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/7/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4/ Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy

- 01 chiếc kim nhãn hiệu BOSITOOLS-BS-D3088 có gọng kim màu vàng đen;

- 01 (một) con dao tự chế dài 35cm;

- 01 (một) chiếc búa cao su có cán búa bằng inox màu đen, có tổng chiều dài là 26cm, phần cán búa dài 21,5cm;

- 04 (bốn) bao tải màu đen có kích thước (1,2 x 0,83)m;

- 01 (một) sợi dây cao su có chiều dài 3,6m;

Trả lại cho ông Phùng Bá Đ 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu LIXEHA đã cũ nát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 25/9/2019).

5/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Duy B số tiền: 1.505.000đ (*Một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*);

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho bà Phan Thị V số tiền: 10.083.700đ (*Mười triệu không trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm đồng*);

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho ông Phan Văn B số tiền: 11.792.000đ (*Mười một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng*);

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho chị Đỗ Thị Th số tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*);

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho Chị Nguyễn Thị Thuỷ số tiền: 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*);

Buộc bị cáo Phùng Bá Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Bá Tr số tiền: 2.660.000đ (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).

6/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Bá Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.397.000,đ (*Một triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự.

7/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Phùng Bá Đ, ông Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh P, ông B, bà V, ông Tr, ông B, ông T, anh C, chị Th, chị Th, anh C, anh Q, bà H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng Đ hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ Toạ Phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND Ba Vì;
- Công an Ba Vì;
- T.H.A Ba Vì;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Đặng Trung Thành

